

Số: 188/2026/QĐ - TA

Lào Cai, ngày 18 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 -LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Trần Thành L.
- Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Bích Thảo.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 168/2026/XLHC ngày 12 tháng 5 năm 2026 đối với:

Sùng Thị N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/7/1970.

Số định danh cá nhân: 015170004649. Giới tính: Nữ.

Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 0/12.

Nguyên quán: xã P, tỉnh Lào Cai.

Nơi thường trú: Thôn P, xã P, tỉnh Lào Cai. Hiện đang do Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, tỉnh Lào Cai quản lý trong thời gian làm thủ tục Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Tiền án; Tiền sự: Không.

Con ông Sùng Mí D và Giàng Thị P (đều đã chết)

Sùng Thị N - Vắng mặt tại phiên họp (Có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Giàng A P1 - Phó Trưởng Công an xã P. Theo Giấy ủy quyền của Trưởng Công an xã P, tỉnh Lào Cai.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai:* Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Sùng Thị N sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2007. Theo biên bản xét nghiệm ma túy ngày 04/4/2026 của Công an xã P, tỉnh Lào Cai thể hiện Sùng Thị N dương tính với chất ma túy. Tại bản tường trình ngày 04/4/2026, Sùng Thị N trình bày bản thân sử dụng ma túy từ năm 2007, loại ma túy sử dụng là H, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể, một ngày sử dụng 01 lần, lần sử dụng gần nhất là ngày 02/4/2026.

Ngày 05/4/2026, Sùng Thị N có đơn xin tự nguyện xác định tình trạng nghiện.

Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/4/2026, Trạm y tế P2 đã xác định Sùng Thị N là người nghiện ma túy, loại Heroine.

Ngày 13/4/2026, Công an xã P, tỉnh Lào Cai đã giải thích quyền của người nghiện ma túy được tham gia đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hết thời hạn, nhưng Sùng Thị N không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 21/4/2026, Công an xã P, tỉnh Lào Cai đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện của Sùng Thị N.

Ngày 21/4/2026, Công an xã P thông báo về việc lập hồ sơ và bản sao hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng Thị N, ngày 23/4/2026 lập biên bản về việc Sùng Thị N nghe đọc hồ sơ.

Ngày 04/5/2026, Công an xã P, tỉnh Lào Cai đã có văn bản số 83/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng Thị N.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an xã P, tỉnh Lào Cai đề nghị đưa Sùng Thị N vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai nhận định: Toà án nhân dân khu vực 4-Lào Cai đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân đối với Sùng Thị N được quy định tại: P, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai giải quyết theo hướng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Sùng Thị N với thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Sùng Thị N vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt. Tại đơn xin vắng mặt Sùng Thị N giữ nguyên mọi ý kiến đã trình bày trong bản tường trình tại Công an xã P, Sùng Thị N không thay đổi, sửa chữa bổ sung gì thêm.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung theo Luật số: 88/2026/QH15 (sau đây viết tắt là Luật XLVPHC); Điều 3 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân được sửa đổi bổ sung theo Pháp lệnh số: 08/2026/UBTVQH15 (sau đây viết tắt là Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15). Việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng Thị N thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai.

Ngày 08/5/2026, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai thụ lý hồ sơ số 183/2026/XLHC, đã tiến hành tổng đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Sùng Thị N họp lệ, nhưng tại phiên họp Sùng Thị N vắng mặt (có

đơn xin vắng mặt). Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng Thị N đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 96, Điều 103 Luật XLVPHC; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021.

Sùng Thị N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy được Trạm y tế P2 xác nhận tình trạng nghiện ma túy, hết thời gian đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng Sùng Thị N không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do vậy, Sùng Thị N là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 96 Luật XLVPHC.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình thu thập chứng cứ để lập hồ sơ Sùng Thị N đã tự nguyện khai báo về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính cần xem xét áp dụng đối với người bị đề nghị.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Sùng Thị N bắt đầu sử dụng ma túy lần đầu từ năm 2007, biết được tác hại của ma túy nhưng Sùng Thị N vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải coi là người có nhân thân chưa tốt.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; loại ma túy, thời gian sử dụng, hình thức sử dụng, tần suất sử dụng ma túy; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của Sùng Thị N, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết đồng thời tạo điều kiện cho Sùng Thị N cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị của Đại diện Công an xã P, tỉnh Lào Cai và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Sùng Thị N là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 20; Điều 23, Điều 24 và Điều 32 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp

xử lý hành chính tại Toà án nhân dân được sửa đổi bổ sung tại Pháp lệnh 08/2025/UBTWQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng Thị N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày Sùng Thị N bị giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, tỉnh Lào Cai quản lý trong thời gian làm thủ tục Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 27/4/2026).

Địa chỉ chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, tỉnh Lào Cai; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lào Cai.

3. Sùng Thị N có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

Công an xã P, tỉnh Lào Cai có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã P, tỉnh Lào Cai; Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, tỉnh Lào Cai thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 01;
- Viện KSND khu vực 4- Lào Cai;
- Công an xã Púng Luông;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thành Long